TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tư do - Hạnh phúc**
Số: 08/2020/QĐ-PT	*Kiên Giang, ngày 20 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Út Mẫn**

Các Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Kim Hường**

Bà **Đặng Thị Bích Vân**

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 30/2019/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo như sau:

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, bị đơn anh Ngô S kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử sửa bản án sơ thẩm số 30/2019/HNGĐ-ST, ngày 09/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành không buộc anh Ngô S có trách nhiệm trả nợ cho anh Vương Kim T, chị Huỳnh Thị P và bà Lê Thị H, vì đây là nợ riêng của chị La Bích T, không phải nợ chung của vợ chồng.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn anh Ngô S đã rút toàn bộ nội dung kháng cáo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 289, 295 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 26/2019/TLPT-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2019 về việc "*Tranh chấp xin ly hôn, chia tài sản chung, nợ chung*", giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **La Bích T**, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang

- *Bị đơn:* Anh **Ngô S**, sinh năm 1973; địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Vương Kim T**, sinh năm 1987;

2. Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1955;

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

3. Chị **Huỳnh Thị P**, sinh năm 1975; địa chỉ: Ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn*: Luật sư **Phạm Hữu P** – Văn phòng luật sư Đoàn Công T, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang.

2. Bản án hôn nhân và gia đình số: 30/2019/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị đơn anh Ngô S phải chịu án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm số tiền 300.000 đồng, khấu trừ tiền tạm ứng án phí anh S đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0005143 ngày 22/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Út Mẫn